

PHẦN	CÂU	NỘI DUNG	ĐIỂM
			3,0
ĐỌC HIỂU	1	Phương thức biểu đạt chính: Nghị luận. Hướng dẫn chấm: - Học sinh trả lời như đáp án: 0,75 điểm - Học sinh trả lời không đúng: Không cho điểm	0,75
	2	Theo đoạn trích, biểu hiện “khát” nhân lực của xã hội hiện nay là “hàng trăm ngàn công ty đang cần hàng triệu người có thực tâm, thực lực để giúp họ”. Hướng dẫn chấm: - Học sinh trả lời đúng như đáp án: 0,75 điểm - Học sinh trả lời không đúng: Không cho điểm.	0,75
	3	Quan điểm của tác giả có thể hiểu: “ Sự học” là tạo ra một quá trình thay đổi ở chính bản thân mỗi người, “ thực học” là học thật, học vì nhu cầu và lợi ích thực chất của mình- câu nói khẳng định chỉ có học thật mới giúp con người có đủ năng lực và phẩm chất để quyết định cuộc đời mình và mang lại giá trị cho mình và cho xã hội. - Học sinh trả lời đúng như đáp án: 1,0 điểm - Học sinh thiếu ý giải thích nhưng trả lời vẫn đảm bảo ý nghĩa của câu nói: 0,75 điểm	1,0
	4	- Thí sinh tự do rút ra thông điệp có ý nghĩa nhất đối với bản thân, thông điệp phải tích cực và liên quan đến nội dung đoạn trích. - Lí giải hợp lí Hướng dẫn chấm: - Học sinh chọn đúng, lí giải thuyết phục: 0,5 điểm - Học sinh chỉ có thông điệp đúng, không lí giải hoặc lí giải không thuyết phục và ngược lại: 0,25 điểm	0,5
PHẦN LÀM VĂN	1	Từ nội dung đoạn trích ở phần Đọc hiểu, hãy viết đoạn văn (khoảng 150 chữ) trình bày suy nghĩ của anh/ chị về giá trị của thực học đối với mỗi người.	2,0
		a. Đảm bảo cấu trúc đoạn văn nghị luận 150 chữ Học sinh có thể trình bày đoạn văn theo cách diễn dịch, quy nạp, tổng phân hợp, tổng - phân - hợp, song hành hoặc móc xích: 0,25 điểm	0,25
		b. Xác định đúng vấn đề nghị luận về một vấn đề xã hội: Giá trị của thực học đối với mỗi người.	0,25
		c. Thí sinh lựa chọn các thao tác lập luận phù hợp để triển khai vấn đề nghị luận theo nhiều cách nhưng phải làm rõ được. . Có thể triển khai theo hướng sau: * Giải thích: – Thực học là học thật, học vì nhu cầu và lợi ích thực chất của mình => Khẳng định thực học có giá trị lớn lao đối với mỗi người trong cuộc sống. * Bàn luận: – Giá trị của thực học đối với mỗi người + Trang bị cho ta nền tảng tri thức vững chắc, lâu bền. + Giúp ta làm chủ kiến thức, biết vận dụng kiến thức linh hoạt, sáng tạo trong cuộc sống. + Là cơ sở để làm nên sự tự tin, tự chủ.	1,0

	<p>+ Là nền tảng để tạo dựng lối sống, hình thành nhân cách, phẩm chất...tốt đẹp.</p> <p>+ Là điều kiện để ta có thể sống tích cực, cống hiến cho cộng đồng, có khả năng làm việc trong môi trường đa văn hóa.</p> <p>+ Là gốc rễ để ta tạo nên giá trị riêng cho chính mình.</p> <p>...</p> <p>– Phê phán những người lười biếng, học gian dối, đối phó, qua loa..., học gạo, học vẹt. chưa nhận thức được giá trị của thực học.</p> <p>- Bài học nhận thức và hành động:</p> <p>+ Cần nhận thức được giá trị của thực học để có định hướng đúng đắn cho chính mình.</p> <p>+ Liên hệ bản thân.</p> <p>Hướng dẫn chấm:</p> <p>- Lập luận chặt chẽ thuyết phục: lí lẽ sắc bén; dẫn chứng tiêu biểu phù hợp, kết hợp nhuần nhuyễn giữa lí lẽ và dẫn chứng: 1,0 điểm</p> <p>- Lập luận có phần còn chưa thật chặt chẽ, thuyết phục: lí lẽ sắc bén có dẫn chứng tiêu biểu (0,75 điểm)</p> <p>- Lập luận, lí lẽ chưa thật chặt chẽ, sắc bén, không có dẫn chứng hoặc dẫn chứng không tiêu biểu (0,5 điểm)</p> <p>- Lập luận không chặt chẽ, thiếu thuyết phục: lí lẽ không sắc bén, không liên quan mật thiết đến vấn đề nghị luận, không có dẫn chứng hoặc dẫn chứng không phù hợp (0,25 điểm)</p> <p>Lưu ý: Học sinh có thể bày tỏ suy nghĩ, quan điểm riêng nhưng phải phù hợp với chuẩn mực đạo đức và pháp luật.</p>	
	<p><i>d. Chính tả, dùng từ, đặt câu:</i></p> <p>Đảm bảo quy tắc chính tả, dùng từ, đặt câu.</p> <p>Hướng dẫn chấm:</p> <p>Không cho điểm nếu bài làm có quá nhiều lỗi chính tả, ngữ pháp.</p>	0,25
	<p><i>e. Sáng tạo:</i> Có cách diễn đạt sáng tạo, thể hiện suy nghĩ sâu sắc, mới mẻ về vấn đề nghị luận.</p>	0,25
2	<p>Phân tích khát vọng của nhân vật Hồn Trương Ba trong đoạn trích: “...Hồn Trương Ba: (sau một lát) Ông Đế Thích ạ. ... Ông hãy làm cho hồn anh ta được sống lại với thân xác này.”</p>	5,0
	<p><i>a. Đảm bảo cấu trúc bài nghị luận</i></p> <p>Mở bài nêu được vấn đề, Thân bài triển khai được vấn đề, Kết bài khái quát được vấn đề.</p>	0,25
	<p><i>b. Xác định đúng vấn đề cần nghị luận</i></p> <p>Phân tích khát vọng của nhân vật Hồn Trương Ba trong đoạn trích: “...Hồn Trương Ba: (sau một lát) Ông Đế Thích ạ. ... Ông hãy làm cho hồn anh ta được sống lại với thân xác này.”</p>	0,5
	<p><i>c. Triển khai vấn đề nghị luận thành các luận điểm</i></p> <p>Thí sinh có thể triển khai theo nhiều cách, nhưng cần vận dụng tốt các thao tác lập luận, kết hợp chặt chẽ giữa lí lẽ và dẫn chứng; bảo đảm các yêu cầu sau:</p>	
	<p><i>*Giới thiệu khái quát về tác giả Lưu Quang Vũ, vở kịch Hồn Trương Ba, da hàng thịt,, đoạn trích và vấn đề nghị luận.</i></p>	0,5
	<p>1. Giới thiệu về nhân vật Hồn Trương Ba và tình huống bi kịch của nhân vật</p> <p>2. Phân tích khát vọng của nhân vật Hồn Trương Ba:</p> <p>- Hồn Trương Ba khao khát được giải thoát khỏi nghịch cảnh phải sống “bên trong một đấng, bên ngoài một nẻo”</p> <p>+ Ý thức được tình cảnh bi kịch.</p> <p>+ Đau khổ, dằn vặt trước cuộc sống hiện tại.</p> <p>+ Quyết tâm từ bỏ thân xác vay mượn, không chấp nhận chung đụng với cái thô lỗ tầm thường, dung tục.</p> <p>-Hồn Trương Ba bày tỏ khát vọng được sống là chính mình, sống toàn vẹn</p>	2,5

	<p>+ Muốn được là mình toàn vẹn – thể xác và linh hồn hòa hợp, bên trong và bên ngoài, suy nghĩ và hành động thống nhất.</p> <p>+ Thể hiện qua sự thay đổi trong nhận thức khi nhân vật đã có cái nhìn đúng đắn về sự hài hòa giữa thể xác và tâm hồn.</p> <p>+ Mong muốn một cuộc sống có ý nghĩa đích thực, phê phán quan niệm sống đơn giản, sai lầm.</p> <p>+ Lựa chọn từ bỏ cuộc sống không phải là mình để được sống toàn vẹn</p> <p>Hướng dẫn chấm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - <i>Phân tích đầy đủ, sâu sắc: 2,50 điểm</i> - <i>Phân tích chưa đầy đủ hoặc chưa sâu sắc: 1,75 điểm - 2,25 điểm</i> - <i>Phân tích chung chung, chưa rõ mạch cảm xúc: 0,75 điểm - 1,25 điểm</i> - <i>Phân tích chung chung chưa có mạch cảm xúc, diễn xuôi đoạn văn: 0.25 điểm - 0,5 điểm</i> 	
	<p>* Đánh giá:</p> <p>a. Nội dung:</p> <p>– Nhân vật Hồn Trương Ba: Sống là chính mình, không chấp nhận lối sống gửi, sống nhờ. Biết đấu tranh chống lại sự dung tục, tầm thường để giữ gìn nhân cách. Khát vọng đó đã làm sáng lên nhân cách tốt đẹp, cao cả của nhân vật Hồn Trương Ba.</p> <p>– Đoạn trích góp phần thể hiện những thông điệp, triết lý nhân sinh vừa mạnh mẽ, quyết liệt, vừa kín đáo mà Lưu Quang Vũ muốn gửi tới người đọc.</p> <p>b Nghệ thuật:</p> <p>– Nghệ thuật tạo tình huống, xây dựng xung đột kịch: Chặt chẽ, logic, hợp lý, các chi tiết, hành động kịch nối tiếp nhau, đẩy mâu thuẫn kịch lên đến đỉnh cao, tạo nên kịch tính căng thẳng, hấp dẫn.</p> <p>– Nghệ thuật xây dựng nhân vật: Thông qua ngôn ngữ, hành động kịch, tác giả đã khắc họa sống động nhân vật kịch.</p> <p>– Ngôn ngữ kịch: giản dị, sáng rõ, đặc biệt rất giàu tính triết lý.</p> <p>Hướng dẫn chấm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - <i>Học sinh trình bày được 2 ý :0,5 điểm</i> - <i>Học sinh trình bày được 1 ý :0,25 điểm</i> 	0,5
	<p>d. Chính tả, ngữ pháp</p> <p>Bảo đảm chuẩn chính tả, ngữ pháp tiếng Việt.</p> <p>Hướng dẫn chấm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - <i>Không cho điểm nếu bài làm mắc quá nhiều lỗi chính tả hoặc ngữ pháp</i> 	0,25
	<p>e. Sáng tạo</p> <p>Thể hiện suy nghĩ sâu sắc về vấn đề nghị luận; có cách diễn đạt mới mẻ...</p> <p>Hướng dẫn chấm: <i>Học sinh biết vận dụng lí luận văn học trong quá trình phân tích, đánh giá, biết so sánh với các tác phẩm khác để làm nổi bật nét đặc sắc về nghệ thuật kịch của Lưu Quang Vũ , biết liên hệ vấn đề nghị luận với thực tiễn đời sống, văn viết giàu hình ảnh, cảm xúc</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - <i>Đáp ứng được 2 yêu cầu trở lên :0,5 điểm</i> - <i>Đáp ứng được 1 yêu cầu :0,25 điểm</i> 	0,5
TỔNG ĐIỂM		10

-----Hết-----